

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2019/HS-ST

Ngày: 11/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại Phân trại 7, trại giam Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 31/5/2019 đối với bị cáo;

Trần Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1997 tại thành phố Hồ Chí Minh, Nơi cư trú: Số 196/55 đường T, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Kim E và bà Nguyễn Song N; tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 136/2018/HSST ngày 30/10/2018 bị Tòa án nhân dân quận 7, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về “Cướp giật tài sản”. Bị cáo hiện đang chấp hành án tại phân trại 7, trại giam Thủ Đức, có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nguyễn Minh Đ là phạm nhân đang chấp hành án tại phân trại 7, trại giam Thủ Đức.

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 15/4/2019, Cán bộ quản giáo Nguyễn Văn Thọ thuộc Phân trại 7 tiếp nhận 26 phạm nhân thuộc đội 16 (trong đó có phạm nhân Trần Nguyễn Minh Đ) đưa đến xưởng gia công cá nằm trong khu vực của Phân trại 7 để phạm nhân lao động. Khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, khi đang lao động tại xưởng cá, Đ quan sát thấy có 01 xe ô tô tải biển số 60C-130.78 (xe của Công ty TNHH BuHung hợp đồng gia công Cá với Trại giam Thủ Đức) đang đỗ trước cửa kho đông lạnh của xưởng cá để bốc hàng thành phẩm cá lên xe, nên Đ nảy sinh ý định bỏ trốn việc chấp hành án. Thực hiện ý đồ

trên, Đức cởi bộ đồ phạm nhân bỏ tại vị trí đang làm, lén lút đến xe ô tô tải biển số 60C-130.78 đang đỗ rồi chui xuống gầm xe, leo lên nằm trên bánh xe dự phòng được gắn dưới gầm xe. Đến khoảng 07 giờ 25 phút cùng ngày, sau khi bốc hàng lên xe xong, anh Hoàng Văn Đại sinh năm 1982 (trú tại Viên Thành, Yên Thành, Nghệ An; là tài xế lái xe của công ty TNHH BuHung) điều khiển xe ô tô biển số 60C-130.78 rời khỏi xưởng cá của Phân trại 7 chạy ra hướng đường Quốc lộ 1A để về công ty BuHung ở Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai. Khi xe vừa rời khỏi xưởng cá, Cán bộ quản giáo Nguyễn Văn Thọ tiến hành điểm danh phạm nhân đội 16 thì không thấy phạm nhân Trần Nguyễn Minh Đ nên báo Ban chỉ huy trại và huy động lực lượng tổ chức truy bắt. Đến khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, khi xe ô tô 60C-130.78 đã chạy ra khỏi địa phận của Phân trại 7 và đang trên đường chạy đến gần cổng của Phân trại 6 thì bị cán bộ Trại giam Thủ Đức chặn xe kiểm tra, phát hiện Trần Nguyễn Minh Đ đang nằm trên bánh xe dự phòng dưới gầm xe ô tô 60C-130.78 nên bắt giữ đưa về Phân Trại 7 để tiếp tục Thi hành án và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố của VKSND huyện Hàm Tân và thống nhất với các điều khoản viện dẫn trong Quyết định.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 29/5/2019 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Trần Nguyễn Minh Đ về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo qua đó giữ nguyên quyết định truy tố.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và đang chấp hành án mà còn vi phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Minh Đ từ 18 đến 24 tháng tù. Tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước và hình phạt của bản án này buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho hai bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trần Nguyễn Minh Đ là phạm nhân đang chấp hành án tại phân trại 7, trại giam Thủ Đức, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 15/4/2019, Đ được đưa đến xưởng gia công cá nằm trong khu vực của Phân trại 7 để lao động. Khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, khi đang lao động tại xưởng cá, Đ quan sát thấy có chiếc xe ô tô tải biển số 60C-130.78 đang đỗ trước cửa kho đông lạnh của xưởng cá để bốc hàng thành phẩm cá lên xe nên Đ đã chui xuống gầm xe, leo lên nằm trên bánh xe dự phòng được gắn dưới gầm xe bỏ trốn nhằm thoát khỏi sự quản lý, giáo dục, cải tạo của trại giam Thủ Đức. Hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trốn khỏi nơi giam” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 386 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân căn cứ vào hành vi bỏ trốn khỏi sự quản lý khi đang chấp hành án phạt tù của Trần Nguyễn Minh Đ để truy tố bị cáo về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 điều 386 BLHS là đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến sự đúng đắn của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực thi hành án hình sự. Quá trình chấp hành án bị cáo đã được giáo dục về quy định của pháp luật trong việc chấp hành án phạt tù và quy chế trại giam. Lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện, yên tâm học tập, cải tạo để sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, sớm hoàn lương trở về với gia đình và cộng đồng, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, bị cáo đã bỏ trốn nhằm trốn tránh việc chấp hành án. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động quản lý, giáo dục phạm nhân của trại giam Thủ Đức, tác động xấu đến việc học tập, cải tạo của các phạm nhân khác. Vì vậy cần phải xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Bị cáo đã có một tiền án đang phải chấp hành án mà còn tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 386, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Nguyễn Minh Đ phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Minh Đ 18 (Mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt còn lại chưa chấp hành của bản án số 136/2018/HSST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh là 01 năm 09 tháng 10 ngày. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng 10 (mười) ngày. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày tuyên án, ngày 11/6/2019.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Anh Dũng